**4. Sổ theo dõi khen thưởng (Mẫu 4-KT)**

***a) Mẫu sổ***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Đơn vị hoặc cá nhân** | **Trực thuộc đảng bộ** | **Đã có thành tích** | **Số Quyết định, ngày, tháng, năm** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cấp ra quyết định | Hình thức KT | Đối tượng khen |
| Trung ương | tỉnh thành | huyện quận | Cờ | BK | GK | TCCS Đảng | Chi bộ | Đảng viên |
| 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |

***b) Sử dụng***

Sổ khen thưởng do cấp ủy cơ sở trở lên sử dụng để ghi nhận truyền thống phấn đấu của đảng bộ và đảng viên. Do đồng chí cấp ủy phụ trách tổ chức quản lý, khi thay đổi cán bộ quản lý sổ khen thưởng phải có biên bản giao nhận chặt chẽ.

***c) Cách ghi***

- Cột 1: Ghi số thứ tự từ nhỏ đến lớn theo số lượng tổ chức đảng và đảng viên được khen thưởng của đảng bộ.

- Cột 2: Ghi tên tổ chức đảng và đảng viên được khen thưởng.

- Cột 3: Ghi tên đảng bộ nơi có tổ chức đảng và đảng viên khen thưởng.

- Các cột 4 đến 11 ghi theo các nội dung trong quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền.

- Các cột từ 12 đến 14 được tổng hợp theo số lượng.